

Thi Biện Luận Lâm Sàng Nội Y3 - Đợt 2 - 2021

Tình huống 7 (câu 31-35)

BỆNH SỬ

Bệnh nhân (BN) Phạm Xuân H., 59 tuổi, đến khám vì phù toàn thân

Cách nhập viện 5 ngày, BN đột ngột xuất hiện phù hai chân, bụng to dần, lan toàn thân, không khó thở, không đau ngực, không vàng da. Lượng nước tiểu khoảng 750ml/ngày, nhiều bọt, lượng nước ăn uống vào khoảng 1500 ml/ngày. Tình trạng phù ngày càng nặng dần nên bệnh nhân đi khám. Trong quá trình bệnh, bệnh nhân không sốt, không vàng da, da vùng phù không sưng, nóng, đau.

TIỀN CĂN

- ☒ Chưa từng bị phù như lần này trước đây
- ☒ Cách 7 năm, được chẩn đoán tăng huyết áp – rối loạn lipid máu – bệnh tim thiếu máu cục bộ. BN điều trị thường xuyên với amlodipin, irbesartan, aspirin, atorvastatin
- ☒ Cách 3 năm, khám sức khỏe định kỳ phát hiện polyp đại tràng. Kết quả giải phẫu bệnh: viêm mạn tính
- ☒ Hút thuốc lá 1 gói/ngày x 32 năm
- ☒ Thỉnh thoảng uống rượu

KHÁM

M: 82 l/phút; Huyết áp: 150/80 mmHg; Nhịp thở: 18 l/phút; toC: 37 độ C

Phù 2 chân mức độ trung bình, đối xứng 2 bên. Phù trắng, mềm, ấn lõm, không đau

Mỏm tim LS V – đường trung đòn trái. Tim đều, không âm thổi, không ổ đập bất thường.

Bụng mềm. Không có các khối bất thường vùng bụng. Gõ đục vùng thấp, vùng đục di chuyển. Gan lách không to, không có tuần hoàn bàng hệ, không có dấu sao mạch.

Câu 31: Nguyên nhân nào sau đây nhiều khả năng gây tình trạng phù của bệnh nhân nhất?

- ☐ A. Bệnh mạch máu thận
- ☐ B. Bệnh ống thận
- ☐ C. Bệnh mô kẽ thận
- ☒ D. Bệnh cầu thận

Xóa lựa chọn

Câu 32: Bệnh nhân cho biết gần đây đi tiểu rất nhiều bọt, lâu tan. Hiện tượng này là do có nhiều chất nào sau đây trong nước tiểu?

- ☐ A. Nitrit
- ☒ B. Protein
- ☐ C. Hồng cầu
- ☐ D. Bạch cầu

Xóa lựa chọn

Câu 33: Xét nghiệm nào sau đây cần thiết để xác định nguyên nhân phù kể trên?

- ☐ A. Siêu âm bụng
- ☐ B. XQ bộ niệu không sửa soạn
- ☒ C. Định lượng protein niệu
- ☐ D. Soi cặn lắng nước tiểu

Xóa lựa chọn

Câu 34: Kết quả tổng phân tích nước tiểu nào sau đây phù hợp nhất với tình trạng của bệnh nhân?

- ☒ A. pH 7, d 1,01; Protein 750 mg/dl, máu +++, hồng cầu 250/ μ l, bạch cầu âm tính, nitrit âm tính, creatinine niệu 100 mg/dl.
- ☐ B. pH 8, d 1,01; Protein 15 mg/dl, máu âm tính, hồng cầu âm tính, bạch cầu âm tính, nitrit âm tính, creatinine niệu 100 mg/dl.
- ☐ C. pH 6, d 1,01; Protein 100mg/dl, máu +++, hồng cầu 250/ μ l, bạch cầu âm tính, nitrit âm tính, creatinine niệu 100 mg/dl.
- ☐ D. pH 7, d 1,01; Protein 3 mg/dl, máu +++, hồng cầu 250/ μ l, bạch cầu 500/ μ l, nitrit dương tính, creatinine niệu 100mg/dl.

Xóa lựa chọn

Câu 35: Soi cận lắng nước tiểu của bệnh nhân này sẽ thấy thành phần nào sau đây?

- ☐ A. Nhiều trụ hạt nâu bùn
- ☐ B. Nhiều trụ bạch cầu
- ☒ C. Nhiều tinh thể cholesterol
- ☐ D. Nhiều trực trùng gram âm

Xóa lựa chọn

Quay lại

Tiếp

Không bao giờ gửi mật khẩu thông qua Google Biểu mẫu.

Nội dung này không phải do Google tạo ra hay xác nhận. [Bảo cáo lạm dụng](#) - [Điều khoản Dịch vụ](#) - [Chính sách quyền riêng tư](#)

Google Biểu mẫu